TÒA ÁNNHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-ST
Ngày 20/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mậu Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Tuyên

Nghề nghiệp: Giáo viên.

Ông Dương Văn Xuyên

Nghề nghiệp: Giáo viên.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà: Ông Đào Xuân Đạt - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2020/HSST ngày 06 thỏng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Tiến L, sinh ngày: 11/7/2002; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Xuân D, xã K, huyện S, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến T và bà Nguyễn Thị Lan; Tiền án, tiền sự: Không có; Vợ, con: chưa có. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2/ Nguyễn Tiến H, sinh ngày: 09/01/2003; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Xuân D, xã K, huyện S, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến Bắc và bà Nguyễn Thị Huyền; Tiền án, tiền sự: Không có; Vợ, con: chưa có. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

*** Người đại diện hợp pháp và bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến L:**

Ông Nguyễn Tiến T, sinh năm: 1977; Trú tại: Thôn Xuân D, xã K, huyện S, thành phố H (là cha đẻ bị cáo). Có mặt.

*** Người đại diện hợp pháp và bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến H:**

Ông Nguyễn Tiến Bắc, sinh năm: 1980; Trú tại: Thôn Xuân D, xã K, huyện S, thành phố H (là cha đẻ bị cáo). Có mặt.

*** Bị hại:** Anh Lê Hồng S, sinh 1998; Trú tại: Thôn Đông L, xã Q, huyện S, thành phố H. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Trần Văn V, sinh 1983; Trú tại: Khu 6, phường Đ, thành phố B. Vắng mặt.

Chị Hoàng Thị S, sinh 1969; Trú tại: thôn Xuân T, xã X, huyện S, thành phố H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 16/9/2019, Nguyễn Tiến L gặp và rủ Nguyễn Tiến H đi trộm cắp xe máy để bán lấy tiền tiêu xài. Long điều khiển xe máy Honda Wave màu trắng, biển số 29S6 -10328 chở Hồng ngồi sau đi lên các địa bàn thuộc khu vực huyện Sóc Sơn để tìm kiếm ai để xe máy sơ hở sẽ trộm cắp. Khi đến sân bóng đá thôn Đông Lai, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Long và Hồng phát hiện 01 xe Honda Wave biển kiểm soát: 29S6 - 614.73 của anh Lê Hồng S, sinh 1998, trú tại thôn Đông L, xã Q, huyện S, thành phố Hđi đá bóng và dựng gần khung thành thủ môn trong Sân bóng, vẫn cắm chìa khóa xe ở ổ khóa, không có người trông coi. Cả hai thống nhất sẽ trộm cắp chiếc xe máy. Long điều khiển xe máy đi qua chiếc xe máy đó, sau đó xuống xe để Hồng lái xe. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Hồng điều khiển xe đi một vòng quanh chiếc xe máy rồi dừng xe lại ngồi trên xe cảnh giới. Long xuống xe đi đến gần vị trí chiếc xe máy biển kiểm soát: 29S6 - 614.73, lợi dụng lúc không có ai để ý, Long dùng tay mở khóa điện xe rồi ngồi điều khiển xe bỏ chạy. Thấy vậy, Hồng cũng điều khiển xe máy theo sau. Ngay lúc này, anh Sơn phát hiện nên đã hô hoán đuổi bắt được Hồng, còn Long điều khiển xe trộm cắp được chạy thoát. Long đi chiếc xe máy trộm cắp được đến khu vực thôn Xuân Kỳ, xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Long gọi điện nhờ anh Nguyễn Duy Long, sinh 2003 và anh Nguyễn Văn Hậu, sinh 1996 là người cùng thôn với Long mang xe máy trả lại cho anh Sơn nhưng sau đó, anh Hậu đã giao nộp chiếc xe máy mà Long trộm cắp được đến Công an huyện Sóc Sơn. Đến ngày 17/10/2019, Long đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn đầu thú.

Tại Bản kết luận định giá số 301 ngày 26/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sóc Sơn kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát: 29S6 - 614.73, số khung 3901HY226244, số máy JA39E0226295, dung tích xi lanh 109, mua mới năm 2017, đăng ký

lần đầu ngày 31/8/2017, còn khoảng 80% giá trị sử dụng so với mua mới có giá là: 14.240.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Tiến L, Nguyễn Tiến H đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản ngày 16/9/2019. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát: 29S6 - 614.73, xác định được là tài sản hợp pháp của ông Lê Anh H, sinh 1979, trú tại thôn Đông L, xã Q, huyện S, thành phố H (là bố anh Lê Hồng S) cho anh Sơn làm phương tiện đi lại. Ngày 06/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe máy biển kiểm soát: 29S6 - 614.73 cho anh Sơn, anh Sơn đã nhận chiếc xe. Anh Sơn và ông Hòa không có đề nghị về bồi thường dân sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen trắng biển kiểm soát: 29S6 -10328. Qua xác minh phương tiện và giám định số khung số máy kết luận: Chiếc xe máy Honda Wave có số khung RLHHC1212DY284891, số máy HC12E 5284976 có số khung số máy nguyên thủy có biển số là 99G1 -205.42 chủ xe là anh Trần Văn V, sinh 1983, địa chỉ Khu 6, phường Đ, thành phố B bị mất trộm năm 2016 nhưng anh Vũ không trình báo; còn chiếc biển số 29S6 -103.28 là của chiếc xe máy khác nhãn hiệu HonDa Lead, chủ xe là chị Hoàng Thị S, sinh 1969, trú tại thôn Xuân Tảo, xã Xuân Giang, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục điều tra, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 22/CT - VKS ngày 28/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố Nguyễn Tiến L, Nguyễn Tiến H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tiến L, Nguyễn Tiến H từ đến 07 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 16/9/2019 tại khu vực sân bóng đá thôn Đông L, xã Q, huyện S, thành phố H, Nguyễn Tiến L và Nguyễn Tiến H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát: 29S6 - 614.73 của anh Lê Hồng S có trị giá 14.240.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến L, Nguyễn Tiến H đã phạm tội Trộm cắp tài sản vi phạm khoản 1 của Điều 173 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Nguyễn Tiến L, Nguyễn Tiến H về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do đó việc đưa các bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

Xét về tính chất: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Trong đó bị cáo Long là người rủ rê, khởi xướng và trực tiếp thực hiện việc chiếm đoạt tài sản nên có vai trò cao hơn bị cáo Hồng và phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn.

Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Bộ luật hình sự quy định.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn,

ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt các bị cáo đã tự nguyện trả lại cho người bị hại nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên các bị cáo được áp dụng chế định đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng nguyên tắc xử lý người chưa thành niên phạm tội để quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự như đã nêu trên; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo mà cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời thể hiện nguyên tắc xử lý khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự của các bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến L, Nguyễn Tiến H phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: **Nguyễn Tiến L** 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: **Nguyễn Tiến H** 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Tiến L, Nguyễn Tiến H cho Ủy ban nhân dân xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử

thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bán án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu án phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật hình sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp và bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- Trại tạm giam số I Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THA dân sự huyện Sóc Sơn;
- Bị cáo; Người bị hại; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Mậu Trường